

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Phổ biến quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy ban hành kèm theo Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Xây dựng đội ngũ công chức có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo, liêm chính phục vụ nhân dân. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số phục vụ hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, phục vụ hiệu quả cho phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, Thủ trưởng cơ quan, sự phối hợp của đoàn thể trong chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính. Việc thực hiện cải cách hành chính phải tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, cần thiết và quy định đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện cụ thể; đồng thời dự toán kinh phí để đảm bảo thực hiện các nội dung theo kế hoạch đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, người lao động về các mục tiêu, nội dung và trách nhiệm trong việc thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chương trình

hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy và các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc đề xuất các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, chương trình, đề án để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh và theo phân công của UBND tỉnh, phân đầu cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số liên quan đến cải cách hành chính.

- Tiếp tục phát huy và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; đa dạng hình thức, phương tiện thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, người lao động về các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính. Tạo điều kiện cho công chức tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác tác tự kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình, những sáng kiến có hiệu quả trong công tác cải cách hành chính nhà nước trong cơ quan.

- Duy trì quan hệ phối hợp, tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội các hoạt động của cơ quan hành chính, đội ngũ công chức, người lao động trong thực thi công vụ.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng các văn bản QPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, lấy ý kiến phản biện xã hội khi tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; trách nhiệm giải trình về các chính sách, thủ tục hành chính theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN; kiểm tra, rà soát, đề xuất giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm, các vụ việc dễ phát sinh “điểm nóng” gây mất trật tự, an toàn xã hội; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong cải cách thủ tục hành chính; xác định sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo hiệu quả cải cách thủ tục hành chính.

- Thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính; đơn giản hóa quy trình thực hiện thủ tục hành chính trong nội bộ cơ quan và với các cơ quan, đơn vị có liên quan; chủ động rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật và kịp thời tham mưu công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, nâng cao chất lượng vai trò giám sát của người dân, tổ chức đối với việc thực hiện thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện các biện pháp đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của các phòng chuyên môn đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả;

- Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, yêu cầu của vị trí việc làm; gắn trách nhiệm với quyền hạn, đề phát huy tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và đề cao trách nhiệm giải trình trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, nhất là đối với người đứng đầu; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các ngành, các cấp để giải quyết theo nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý nhà nước.

5. Cải cách công vụ

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm của cơ quan theo quy định; cơ cấu lại cán bộ, công chức theo danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Hoàn thiện các tiêu chí, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong đánh giá, phân loại.

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quy hoạch, đánh giá cán bộ, công chức; đảm bảo trình tự, thủ tục và tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức chuyên môn theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật; thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá nội bộ; công khai, minh bạch trong quản lý tài chính và sử dụng ngân sách nhà nước, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công tại cơ quan, bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước giao.

- Hàng năm, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí cơ quan, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện quy chế dân chủ và góp phần nâng cao thu nhập cải thiện đời sống công chức và người lao động từ nguồn tiết kiệm chi.

- Phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; thực hiện việc công khai, minh bạch tài chính công theo đúng quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ xây dựng “chính quyền điện tử” theo lộ trình của Chính phủ bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả thực chất.

- Đẩy mạnh thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, triển khai kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; ứng dụng hệ thống thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và Bộ, ngành đã triển khai, bảo đảm quản lý thống nhất, đồng bộ và kết nối thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh.

(Kèm theo Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính, giai đoạn 2021-2025)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng, các phòng thuộc Thanh tra tỉnh và đoàn thể cơ quan chủ động phối hợp tuyên truyền đến công chức, người lao động của cơ quan về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính

nhà nước giai đoạn 2021- 2030 và Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025.

2. Giao Văn phòng chủ trì phối hợp với các phòng thuộc cơ quan tham mưu xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo đúng quy định.

3. Văn phòng và Tổ kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu, giúp lãnh đạo cơ quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; thực hiện chế độ thông tin báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của cơ quan cho UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ). Tham mưu lãnh đạo cơ quan bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Thanh tra tỉnh, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì chủ động báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CTT, các PCTT tỉnh;
- Các phòng thuộc CQ;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Văn Thơm

THANH TRA TỈNH BÌNH ĐỊNH**PHỤ LỤC****Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính của Thanh tra tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TTT ngày /12/2021 của Chánh Thanh tra tỉnh)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Công tác chỉ đạo điều hành	1. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (bao gồm: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền CCHC hoặc lồng ghép trong Kế hoạch CCHC)	Kế hoạch CCHC	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Ban hành Kế hoạch: Quý I hàng năm Thực hiện hàng năm
	2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch truyền thông về CCHC	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Ban hành Kế hoạch năm 2021; thực hiện hàng năm
	3. Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính	Kế hoạch kiểm tra CCHC	Tổ Kiểm soát TTHC	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Ban hành Kế hoạch: Quý I hàng năm Thực hiện hàng năm
	4. Báo cáo đánh giá và chấm điểm công tác CCHC năm 2021 theo Bộ chỉ số theo dõi CCHC.	BC đánh giá	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Quý IV hàng năm
II. Cải cách thể chế	1. Tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến lĩnh vực của ngành (nếu có).	Văn bản tham gia góp ý	Phòng Thanh tra 4	Văn phòng và các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Thanh tra, đề kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (nếu có).	Văn bản kiến nghị	Phòng Thanh tra 4	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm

	3. Rà soát, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định của cơ quan nhằm nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp trong hoạt động cơ quan.	Quyết định, kèm theo Quy chế	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	4. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch công tác thanh tra hàng năm được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.	Tờ trình đề nghị	Phòng Thanh tra 4	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
III. Cải cách thủ tục hành chính	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hàng năm.	Kế hoạch của Chánh Thanh tra tỉnh	Tổ kiểm soát TTHC	Văn phòng và các phòng có liên quan	Ban hành Kế hoạch: Quý I hàng năm và thực hiện hàng năm
	2. Tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC và danh mục TTHC (nếu có)	Tờ trình đề nghị	Phòng Thanh tra 4, Phòng Thanh tra 3	Văn phòng	Thực hiện hàng năm
	3. Công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đường dây nóng trên Trang thông tin điện tử của cơ quan	Trang thông tin điện tử; Bảng niêm yết	Văn phòng	Các phòng có liên quan	Thực hiện hàng năm
	4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Quyết định giải quyết (nếu có)	Phòng Thanh tra 3	Văn phòng và các phòng có liên quan	Thực hiện hàng năm
IV. Cải cách tổ chức, bộ máy	1. Rà soát, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan		Văn phòng	Các phòng có liên quan	Thực hiện hàng năm
	2. Thực hiện quản lý và sử dụng biên chế hàng năm theo chỉ tiêu biên chế công chức và HĐLD theo Nghị định 68 do Chủ tịch UBND tỉnh giao.		Văn phòng	Các phòng có liên quan	Thực hiện hàng năm
	3. Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục kiện toàn tổ chức Thanh tra cấp huyện, cấp sở	Văn bản thỏa thuận bổ nhiệm	Văn phòng	Các sở, ban, ngành; huyện, thị xã, thành phố	Thực hiện hàng năm

V. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC	1. Tiếp tục thực hiện Bản mô tả công việc, vị trí việc làm và khung năng lực các vị trí việc làm của cơ quan theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh		Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	2. Thực hiện các quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng công chức	BC tổng hợp đánh giá, xếp loại CC	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Quý IV hàng năm
	3. Tiếp tục tổ chức thực hiện phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo tinh thần Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 của UBND tỉnh	Quyết định xử lý	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	4. Cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, nghiệp vụ thanh tra, kiến thức quốc phòng và các lớp đào tạo, bồi dưỡng khác phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm.	Quyết định cử đi học	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức như: tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp nghề, thâm niên, BHYT, BHXH...		Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	6. Thực hiện Quy chế kiểm tra, giám sát hoạt động Đoàn thanh tra, nội quy, các quy chế của cơ quan.	Quyết định cử người giám sát	Phòng Thanh tra 4	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
VI. Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.		Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan (nếu có).	Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Quý I hàng năm
	3. Quản lý tiền lương, kê khai hồ sơ điện tử trong giao dịch với Kho bạc Nhà nước và Bảo hiểm xã hội; kê khai tài sản công	Áp dụng các phần mềm	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	4. Thực hiện công khai tài chính đầy đủ theo quy định	Quyết định công khai	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm

VII. Hiện đại hóa nền hành chính	1. Tiếp tục ứng dụng Hệ thống Văn phòng điện tử liên thông tại cơ quan theo đúng quy định.	Ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử liên thông	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh và các cá nhân có liên quan	Thực hiện hàng năm
	2. Duy trì, nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh; sử dụng hộp thư điện tử của công chức cơ quan; cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử	Website của cơ quan	Phòng Thanh tra 4	Văn phòng và các phòng Thanh tra	Thực hiện hàng năm
	3. Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị làm việc phục vụ cho các hoạt động cơ quan.	Trang bị các thiết bị làm việc	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	4. Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.		Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm
	5. Duy trì sử dụng phần mềm Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo tại cơ quan.	Ứng dụng phần mềm	Phòng Thanh tra 3	Các phòng có liên quan	Thực hiện hàng năm
	6. Quyết định Chi hỗ trợ cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC của cơ quan.	Quyết định	Văn phòng	Cán bộ đầu mối KSTTHC	Thực hiện hàng năm
	7. Thực hiện một số khoản chi khác phục vụ công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính.	Quyết định	Văn phòng	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	Thực hiện hàng năm